



Biểu số 105/CK TC-

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁ T TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	9.678.075.000	5.500.000.000	4.178.075.000	18.956.662.000	13.633.600.000	5.323.062.000	195,87	-	127,40
	<i>Trong đó</i>	-								
1	Chi giáo dục	2.000.000.000	2.000.000.000	-	2.600.000.000	2.600.000.000	-			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		-	-		-			
3	Chi y tế	-			-		-			
4	Chi văn hóa, thông tin	34.437.000		34.437.000	39.452.000		39.452.000			
5	Chi phát thanh, truyền thanh	19.940.000		19.940.000	19.940.000		19.940.000			
6	Chi thể dục thể thao	10.000.000		10.000.000	5.000.000		5.000.000			
7	Chi bảo vệ môi trường	22.218.000		22.218.000	22.226.000		22.226.000			
8	Chi các hoạt động kinh tế	206.000.000	206.000.000		701.740.000		701.740.000	340,65		
	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể, DQTV, ANTT	6.976.745.000	3.294.000.000	3.682.745.000	15.179.145.000	11.033.600.000	4.145.545.000	217,57		112,57
9										
10	Chi cho công tác xã hội	296.119.000		296.119.000	266.689.000		266.689.000	90		90
11	Chi khác	71.216.000		71.216.000	61.670.000		61.670.000	86,60		86,60
12	Dự phòng ngân sách	41.400.000		41.400.000	60.800.000		60.800.000	147		147